

Name 名字 _____ Class 班级 _____

Number 学生号 _____

คำชี้แจง

เลือกข้อที่ถูกต้องเติมในช่องว่างให้สมบูรณ์ Matching the correction character to complete the sentence.

zhè shì wǒ de
1. 这 是 我的 _____。

This is my cat.

gǒu
a. 狗

māo
b. 猫

niǎo
c. 鸟

nà shì wǒ de
2. 那 是 我的 _____。

That is my dog.

gǒu
a. 狗

gǒu
b. 苟

tùzi
c. 兔子

zhèr yǒu hěnduō xiǎo
3. 这 儿 有 很 多 小 _____。

There are lot of fish here.

gǒu
a. 狗

yú
b. 鱼

hú
c. 狐